

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HÓA**

Số: 54/2022/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TP. Thanh Hóa, ngày 04 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34, 35; 36 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân gia đình;
Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 74/2022/ TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2022 về việc: Yêu cầu công nhận kết quả hòa giải tại Tòa án, gồm người yêu cầu sau:

1. Anh Hoàng Trung K - Sinh năm 1976.

Địa chỉ: SN 01A/198 N, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

2. Chị Trịnh Thị B - Sinh năm 1977.

Địa chỉ: SN 01A/198 N, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 18 tháng 3 năm 2022, các đương sự đã thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc dân sự, nội dung thỏa thuận cụ thể như sau:

[1]. Về hôn nhân: Anh Hoàng Trung K, chị Trịnh Thị B đều xác định tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt nên anh chị thống nhất thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Anh Hoàng Trung K, chị Trịnh Thị B có 02 con chung cháu Hoàng Thị Trà M – Sinh ngày 08/3/2002 và cháu Hoàng Ngọc M – Sinh ngày 08/10/2005. Hai bên thỏa thuận, chị B trực tiếp nuôi dưỡng cháu Ngọc M, anh K cấp dưỡng tiền nuôi con chung mỗi tháng là 5.000.000đ. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 3/2022 cho đến khi cháu M thành niên. Anh K có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở. Cháu Hoàng Thị Trà M – Sinh ngày 08/3/2002 đã thành niên ở với ai là quyền của cháu, anh K, chị B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]. Về tài sản, công nợ: Anh K, chị B thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án và tài liệu kèm theo, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Trung K, chị Trịnh Thị B.

- Về con chung: Cháu Hoàng Thị Trà M – Sinh ngày 08/3/2002 và cháu Hoàng Ngọc M – Sinh ngày 08/10/2005 là con chung của anh Hoàng Trung K, chị Trịnh Thị B. Chị B trực tiếp nuôi dưỡng cháu Ngọc M, anh K cấp dưỡng tiền nuôi con chung mỗi tháng là 5.000.000đ. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 3/2022 cho đến khi cháu M thành niên.

Cháu Hoàng Thị Trà M đã thành niên ở với ai là quyền của cháu anh, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh K có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở

- Về tài sản, công nợ: Anh Hoàng Trung Kiên, chị Trịnh Thị Bích không yêu cầu Tòa án giải quyết..

2. Quyết định công nhận kết quả hòa giải tại Tòa án có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của Pháp luật về thi hành án dân sự.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP Thanh Hóa;
- UBND phường Trường Thi, TP. Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Văn Hào